

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**CHỨC DANH: GIÁO SƯ****Mã hồ sơ:**(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: CỐ HỌC;

Chuyên ngành: CƠ HỌC VẬT RẮN

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN MINH TÚ**2. Ngày tháng năm sinh: 01/01/1962; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt nam

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Số 1 – ngách 88 – ngõ 325 – Kim Ngưu – Phường Thanh Lương – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Bộ môn Sức bền Vật liệu, khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng, 55 Giải Phóng, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0912 101173; E-mail: tutm@nuce.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 1992 đến năm 1997: Giảng viên Bộ môn Nguyên lý – Chi tiết máy, khoa Cơ khí, Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam

- Từ năm 1998 đến năm 2019: Giảng viên Bộ môn Sức bền Vật liệu – Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng

Chức vụ hiện nay: Trưởng Bộ môn, Phó Trưởng khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Sức bền Vật liệu, khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp,
Trường Đại học Xây dựng, 55 Giải Phóng, Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: 55 đường Giải Phóng, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 0234 8691462

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 24 tháng 6 năm 1986, ngành: Chế tạo máy, chuyên ngành: Cơ học ứng dụng

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học kỹ thuật Slovakia – Bratislava – Cộng hòa Slovakia

- Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 9 năm 2001, ngành: Cơ học, chuyên ngành: Cơ học ứng dụng

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

- Được cấp bằng TS ngày 12 tháng 3 năm 2007, ngành: Cơ học, chuyên ngành: Cơ học ứng dụng

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. *Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS* ngày 29 tháng 08. năm 2011, ngành: Cơ học

11. *Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HDGS cơ sở:* Trường Đại học Xây dựng

12. *Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư. tại HDGS ngành, liên ngành:* CƠ HỌC

13. *Các hướng nghiên cứu chủ yếu:*

- Cơ học Vật rắn
- Cơ học vật liệu và kết cấu Composite
- Cơ học tính toán

14. *Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:*

- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành (số lượng): 03 đề tài NCKH cấp Bộ;
- Đã công bố (số lượng) 104 bài báo KH, trong đó 13 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 07, trong đó 07 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

[1]. Tu, T.M. and Quoc, T.H., 2010. Finite element modeling for bending and vibration analysis of laminated and sandwich composite plates based on higher-order theory. *Computational Materials Science*, 49(4), pp.S390-S394. (ISI-Q1; IF=2.53)

[2]. Tu, T.M. and Loi, N.V., 2016. Vibration analysis of rotating functionally graded cylindrical shells with orthogonal stiffeners. *Latin American Journal of Solids and Structures*, 13(15), pp.2952-2969.(ISI – Q2; IF=1,16)

[3]. Tu, T.M., Quoc, T.H. and Long, N.V., 2017. Bending analysis of functionally graded plates using new eight-unknown higher order shear deformation theory. *Structural Engineering and Mechanics*, 62(3), pp.311-324. .(ISI – Q2; IF=2.2)

[4]. Tran, M.T., Pham, H.A., Nguyen, V.L. and Trinh, A.T., 2017. Optimisation of stiffeners for maximum fundamental frequency of cross-ply laminated cylindrical panels using social group optimisation and smeared stiffener method. *Thin-Walled Structures*, 120, pp.172-179. .(ISI – Q1; IF=2.88)

[5]. Tu, T.M., Hoa, L.K., Hung, D.X. and Hai, L.T., 2018. Nonlinear buckling and post-buckling analysis of imperfect porous plates under mechanical loads. *Journal of Sandwich Structures & Materials*, p.1099636218789612. (ISI – Q1; IF=2.78)

[5]. Tu, T.M., Quoc, T.H. and Van Long, N., 2019. Vibration analysis of functionally graded plates using the eight-unknown higher order shear deformation theory in thermal environments. *Aerospace Science and Technology*, 84, pp.698-711. (ISI-Q1; IF=2.23)

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

15. *Khen thưởng* (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ GD&ĐT năm 2012 và 2018
- Bằng khen Bộ trưởng bộ GD&ĐT năm 2012.
- Bằng khen Thủ tướng CP năm 2017.
- Nhà giáo Ưu tú năm 2017

16. *Kỷ luật* (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. *Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo* (tự đánh giá):

Đủ tiêu chuẩn cho chức danh Giáo sư, cụ thể:

- Tác phong, lối sống lành mạnh, gương mẫu. Chấp hành tốt các nội quy, quy định của Nhà trường, pháp luật của Nhà nước. Không vi phạm đạo đức Nhà giáo.

- Thời gian làm nhiệm vụ đào tạo Đại học trở lên: từ năm 1992 đến nay

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao và thực hiện vượt mức số giờ chuẩn giảng dạy

- Giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh và có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh

- Có đủ số điểm công trình khoa học quy đổi

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 27 năm (21 năm tại trường Đại học Xây dựng).

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013 - 2014	1	-	8	-	919,40	450	440/1369,4
2	2014 - 2015	2	-	6	-	787,04	383	517/1170,04
3	2015 - 2016	2	1	8	-	1061,44	443	675/1504.44
3 năm học cuối								
4	2016 - 2017	2	1	4	-	973,73	340	472/1313.73
5	2017 - 2018	1	2	2	-	808,77	300	458/1108.77
6	2018 - 2019	0	3	3	-	574,42	131	368/705.42

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒ :

- Học ĐH ☒; Tại nước: Cộng hòa Slovakia; Từ năm 1980 đến năm 1986

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; Tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : tiếng Anh môn học Sức bền Vật liệu cho các lớp Kỹ sư Xây dựng Anh ngữ

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Xây dựng

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Trịnh Anh Tuấn	x		x		2013 - 2018	ĐH Xây dựng	3/2018
2	Nguyễn Văn Long	x		x		2014 - 2018	ĐH Xây dựng	1/2019

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị

TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi đạt chuẩn PGS						
1	Strength of Materials – Lecture Notes.	TK	NXB Xây dựng - 2015	2	CB	01-Tu/XN-ĐH XD
2	Strength of Materials I – Problems & Solutions.	TK	NXB Xây dựng - 2016	5	CB	02-Tu/XN-ĐH XD
3	Strength of Materials II – Problems & Solutions.	TK	NXB Xây dựng - 2016	5	CB	03-Tu/XN-ĐH XD
4	Cơ học Vật liệu và Kết cấu Composite	CK	NXB Xây dựng - 2018	2	CB	04-Tu/XN-ĐH XD
5	Bài tập Sức bền Vật liệu	GT	NXB Xây dựng - 2019	6	TV	05-Tu/XN-ĐH XD
6	Phân tích kết cấu tấm FGM	CK	NXB Xây dựng - 2019	1	CB	06-Tu/XN-ĐH XD
7	Cơ học Công trình	GT	NXB Xây dựng - 2019	3	CB	07-Tu/XN-ĐH XD

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Phân tích tĩnh và động kết cấu sandwich	CN	(B2009-03-52) Bộ GD&ĐT	2009	2010
2	Tính toán số kết cấu composite lớp theo lý thuyết đơn lớp tương đương	CN	(B2010-03-77) Bộ GD&ĐT	2010-2011	2012
3.	Phân tích uốn và dao động của tấm, vỏ composite có và không xét đến tương tác chất lỏng-kết cấu.	TVCC	107.02-2011.08 NAFOSTED	2011-2013	2013
4	Phân tích động lực học kết cấu tấm composite gấp nếp và vỏ composite tròn xoay có và không xét đến tương tác chất lỏng-kết cấu	TVCC	107.02-2015.25 NAFOSTED	2013-2015	2015
5	Nghiên cứu phương pháp tính toán các kết cấu bằng vật liệu có cơ tính biến đổi tron (FGM) và ứng dụng cho một số kết cấu đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và điện hạt nhân	CN	B2017-XDA- 11 Bộ GD&ĐT	2017-2018	2019

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tá c gi ả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quố c tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/s ố	Trang	Năm công bố
Sau khi đạt chuẩn Phó Giáo sư:								
1.	Bending analysis of functionally graded beam with porosities resting on elastic foundation based on neutral surface position (Nguyen Thi Bich Phuong, Tran Minh Tu, Hoang Thu Phuong, Nguyen Van Long)	4	Journal of Science and Technology in Civil Engineering NUCE 2019. 13 (1): 33–45			13 (1)	33–45	2019
2.	Vibration analysis of functionally graded plates using the eight-unknown higher order shear deformation theory in thermal environments (Tran Minh Tu , Tran Huu Quoc , Nguyen Van Long)	3	Aerospace Science and Technology, 84: pp. 698-711 doi.org/10.1016/j.ast.2018.11.010	2.23 Q1		84	698-711	2019
3.	Phân tích dao động riêng dầm sandwich có lớp bề mặt bằng vật liệu FGM bằng phương pháp không lưới theo các mô hình dầm khác nhau (Đỗ Minh Đức và Trần Minh Tú)	2	Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc - Kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Cơ học, Hà Nội, 09/04/2019				72-79	2019
4.	Nghiệm chính xác của dầm Timoshenko FGM có vi bọt rỗng chịu uốn đặt trên nền đàn hồi khi xét đến vị trí mặt trung hòa (Nguyễn Văn Long và Trần Minh Tú)	2	Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc - Kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Cơ học, Hà Nội, 09/04/2019				218-225	2019
5.	Phân tích tĩnh tấm composite lớp gia cường ống nano carbon đơn vách theo các điều kiện biên khác nhau (Đặng Xuân Hùng, Trần Minh Tú và Trần Đại Hào)	3	Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc - Kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Cơ học, Hà Nội, 09/04/2019				151-158	2019
6.	Phân tích tĩnh dầm sandwich có lớp bề mặt bằng vật liệu FGM và lớp lõi bằng vật liệu xốp với các điều kiện biên khác nhau bằng phương pháp Ritz (Đặng Xuân Hùng, Trần Minh Tú và Hương Quý Trường)	3	Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc - Kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Cơ học, Hà Nội, 09/04/2019				159-166	2019
7.	Phân tích tĩnh tấm vật liệu xốp đặt trên nền đàn hồi Pasternak với các điều kiện biên khác nhau (Trần Minh Tú , Nguyễn Văn Long, Lê Xuân Huỳnh và Lê Thanh Hải)	4	Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc - Kỷ niệm 40 năm thành lập Viện Cơ học, Hà Nội, 09/04/2019				455-462	2019
8.	Phân tích dao động riêng của tấm bằng vật liệu rỗng theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất (Lê Thanh Hải, Trần Minh Tú, Lê Xuân Huỳnh)	3	Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng NUCE 2018. 12 (7): 9–19			12(7)	9-19	2018
9.	Nonlinear Stability Analysis of Eccentrically Stiffened Functionally Graded Truncated Conical Sandwich Shells with Porosity (Duc-Kien Thai, Tran Minh Tu* , Le Kha Hoa, Dang Xuan Hung and Nguyen Ngoc Linh)		Materials, 11(11), p.2200.	2.47 Q2		11(11)	2200	2018
10.	Free vibration analysis of functionally graded shell panels with various geometric shapes in thermal environment (Duong Thanh Huan, Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu)	3	Vietnam Journal of Mechanics, VAST, Vol. 40, No. 3 (2018), pp. 199 – 215. DOI: https://doi.org/10.15625/0866-7136/10776			40(3)	199 – 215	2018
11.	Phân tích tĩnh tấm chữ nhật composite lớp gia cường ống carbon nano đơn lớp theo lý thuyết bốn ẩn chuyển vị khác nhau (Đặng Xuân	3	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn				300-307	2018

	Hùng, Trần Minh Tú, Trần Đại Hào)	lần thứ XIV, TP. Hồ Chí Minh, 19-20/7/2018					
12.	Phân tích ổn định dầm sandwich có lớp bề mặt bằng vật liệu FGM và lõi bằng vật liệu rỗng theo các lý thuyết dầm khác nhau (<u>Đặng Xuân Hùng, Trần Minh Tú và Hương Quý Trường</u>)	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn lần thứ XIV, TP. Hồ Chí Minh, 19-20/7/2018				308-315	2018
13.	Dynamic behavior analysis of FGM doubly curved shell panels considering temperature dependency of material properties (<u>Tran Huu Quoc, Duong Thanh Huan, Tran Minh Tu</u>)	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn lần thứ XIV, TP. Hồ Chí Minh, 19-20/7/2018				533-540	2018
14.	Free vibration analysis of functionally graded doubly curved shell panels resting on elastic foundation in thermal environment (<u>Quoc Huu Tran, Huan Thanh Duong, Tu Minh Tran</u>)	International Journal of Advanced Structural Engineering, 10(3), pp.275-283. https://doi.org/10.1007/s40091-018-0197-x	3		10(3)	275-283	2018
15.	Nghiên cứu dao động và điều khiển dao động kết cấu tấm FGM có gắn lớp vật liệu áp điện (<u>Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu, Vu Van Tham</u>)	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn lần thứ XIV, TP. Hồ Chí Minh, 19-20/7/2018	3			541-548	2018
16.	Optimal placement and active vibration control of composite plates integrated piezoelectric sensor/actuator pairs (<u>Tran Huu Quoc, Vu Van Tham, Tran Minh Tu</u>)	Vietnam Journal of Science and Technology 56 (1) (2018) 113-126. DOI: 10.15625/2525-2518/56/1/8824	3		56(1)	113-126	2018
17.	Nonlinear buckling and post-buckling analysis of imperfect porous plates under mechanical loads (<u>Tran Minh Tu, Le Kha Hoa, Dang Xuan Hung and Le Thanh Hai</u>)	Journal of Sandwich Structures & Materials, p.1099636218789612. DOI:10.1177/1099636218789612	4		Q1 2,78	1-21	2018
18.	Phân tích ổn định của tấm bằng vật liệu rỗng theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất (<u>Trần Minh Tú, Lê Xuân Huỳnh, Trần Thanh Hải</u>)	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn lần thứ XIV, TP. Hồ Chí Minh, 19-20/7/2018	3			765-772	2018
19.	Phân tích dao động riêng tấm sandwich có lớp bề mặt bằng vật liệu FGM trong môi trường nhiệt độ (<u>Trần Minh Tú, Nguyễn Văn Long, Trần Hữu Quốc, Hoàng Thu Phương</u>)	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn lần thứ XIV, TP. Hồ Chí Minh, 19-20/7/2018	4			773-780	2018
20.	Phân tích tĩnh tấm composite có lớp áp điện theo lý thuyết biến dạng cắt bậc cao Reddy bằng phương pháp giải tích (<u>Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Vũ Văn Thắm</u>)	Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng NUCE 2018. 12 (4): 40-50	3		12(4)	40-50	2018
21.	Optimal volume fraction of functionally graded beams with various shear deformation theories using social group optimization (<u>H. A. Pham, T. V. Vu, T. M. Tran</u>)	International Conference on Advances in Computational Mechanics (pp. 395-408). Springer, Singapore.	3		Q4	395-408	2017
22.	Đánh giá độ tin cậy của tấm chữ nhật FGM có bọt rỗng theo điều kiện giới hạn tần số dao động riêng cơ bản (<u>Chu Thanh Bình, Trần Minh Tú, Đặng Xuân Hùng</u>)	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017	3			74-81	2017
23.	Phân tích ổn định nhiệt của mảnh vỏ FGM hai độ cong bằng phương pháp Phần tử hữu hạn (<u>Dương Thành Huân, Trần Hữu Quốc, Trần Minh Tú, Tạ Thị Hiền</u>)	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017	4			488-495	2017

24.	Free vibration analysis of functionally graded doubly-curved shallow shells including thermal effect (<i>Dương Thành Huân, Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Lê Minh Lư</i>)	4	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2017, 15(10): 1410-1422			15(10)	1410-1422	2017
25.	Analytical solutions for bending, buckling and vibration analysis of functionally graded cylindrical panel (<i>Duong Thanh Huan, Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc</i>)	3	Vietnam Journal of Science and Technology 55 (5) (2017) 587-597. DOI: 10.15625/2525-2518/55/5/8843			55(5)	587-597	2017
26.	Free vibration analysis of functionally graded doubly-curved shell panels resting on elastic foundation in thermal environment (<i>Duong Thanh Huan, Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc</i>)	4	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017				496-503	2017
27.	Ảnh hưởng biến dạng cắt ngang trong phân tích tĩnh và dao động riêng tấm composite lớp (<i>Dang Xuan Hung, Tran Minh Tu, Tran Dai Hao</i>)	3	Journal of Science and Technology in Civil Engineering (STCE)-NUCE. 2017 Nov 1;11(5)			11(5)	76-84	2017
28.	Ảnh hưởng của mô hình lý thuyết tấm đến độ tin cậy của tấm chữ nhật composite lớp (<i>Dang Xuan Hung, Tran Minh Tu, Tran Dai Hao</i>)	3	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017				536-543	2017
29.	Phân tích tĩnh dầm Sandwich có lớp bề mặt bằng vật liệu FGM và lõi bằng vật liệu rỗng theo các lý thuyết dầm khác nhau (<i>Đặng Xuân Hùng, Trần Minh Tú, Hương Quý Trường</i>)	3	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017				544-551	2017
30.	Phân tích tĩnh, ổn định và dao động riêng tấm FGM theo lý thuyết biến dạng cắt bậc cao tám ẩn chuyển vị bằng phương pháp phần tử hữu hạn (<i>Nguyễn Văn Long, Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Tạ Thị Hiền</i>)	4	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017				718-725	2017
31.	Phân tích Panel trụ FGM chịu uốn có xét đến ảnh hưởng của nhiệt độ - lời giải giải tích và lời giải số (<i>Trần Hữu Quốc, Dương Thành Huân, Trần Minh Tú, Nghiêm Hà Tân</i>)	4	Journal of Science and Technology in Civil Engineering (STCE)-NUCE 11.2 (2017): 38-46			11(2)	38-46	2017
32.	Vibration analysis of cross-ply laminated composite doubly curved shallow shell panels with stiffeners (<i>Trinh Anh Tuan, Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc, Nguyen Van Loi</i>)	4	Vietnam Journal of Science and Technology 55 (3): 382-392			55(3)	382-392	2017
33.	Optimisation of stiffeners for maximum fundamental frequency of cross-ply laminated cylindrical panels using social group optimisation and smeared stiffener method (<i>Trần Minh Tú, Pham Hoang Anh, Nguyen Van Loi, Trinh Anh Tuan</i>)	4	Thin-Walled Structures 120: 172–179	Q1 2,88		120	172–179	2017
34.	Phân tích ứng xử uốn của tấm bằng vật liệu rỗng theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất (<i>Trần Minh Tú, Lê Xuân Huỳnh, Đặng Xuân Hùng, Lê Thanh Hải</i>)	4	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017				1365-1372	2017
35.	Static and vibration analysis of cross-ply laminated composite doubly curved shallow shell panels with stiffeners resting on Winkler–Pasternak elastic foundations (<i>Minh Tu Tran, Van Loi Nguyen, Anh Tuan Trinh</i>)	3	International Journal of Advanced Structural Engineering 9.2 (2017): 153-164 DOI: 10.1007/s40091-017-0155-z	Q3		9.2	153-164	2017
36.	Bending analysis of functionally graded plates using new eight-unknown higher order shear deformation theory (<i>Trần Minh Tú, Tran Huu Quoc and Nguyen Van Long</i>)		Structural Engineering and Mechanics, Vol. 62, No. 3(2017) 311-324 DOI:https://doi.org/10.129	Q2 2.2		62	311-324	2017

		89/sem.2017.62.3.311					
37.	Phân tích tĩnh kết cấu tấm composite có gắn lớp áp điện có kể đến ảnh hưởng của nhiệt độ theo tiếp cận giải tích (Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Vũ Văn Thắm, Hoàng Thu Phương)	4	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, Hà Nội, 8-9/12/2017			1375-1382	2017
38.	Phân tích ổn định Panel trụ bằng vật liệu có cơ tính biến thiên (FGM) theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất (FSDT) (Dương Thành Huân, Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc)	3	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016			297-304	2016
39.	Phân tích tĩnh, dao động riêng và ổn định panel trụ bằng vật liệu cơ tính biến thiên (Dương Thành Huân, Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc)	3	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 2 về Cơ kỹ thuật và Tự động hóa. Đại học Bách khoa Hà Nội. 7-8/10/2016			377-384	2016
40.	Độ tin cậy của tấm chữ nhật composite lớp theo điều kiện phá hủy lớp đầu tiên (Đặng Xuân Hùng, Trần Minh Tú, Trần Đại Hào)	3	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016			313-320	2016
41.	Reliability of laminated composite rectangular plates via the stability criterion (Xuan Hung Dang, Minh Tu Tran and Dai Hao Tran).	3	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 2 về Cơ kỹ thuật và Tự động hóa. Đại học Bách khoa Hà Nội. 7-8/10/2016			385-392	2016
42.	Phân tích dao động riêng của tấm composite lớp theo lý thuyết biến dạng cắt bậc cao tám ẩn số chuyển vị (Nguyễn Văn Lợi, Trần Minh Tú)	2	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016			432-439	2016
43.	Bending and free vibration analysis of functionally graded plates using new eight-unknown shear deformation theory by finite-element method (Nguyen Van Long, Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu)	3	International Journal of Advanced Structural Engineering, 8(4), pp.391-399. DOI: 10.1007/s40091-016 0140-y	Q3	8(4)	391-399	2016
44.	Phân tích dao động riêng tấm FGM theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất có xét ảnh hưởng của nhiệt độ (Nguyen Van Long, Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc)	3	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016			408-415	2016
45.	Vibration analysis of functionally graded plates using the eight-unknown higher order shear deformation theory in thermal environments (Nguyen Van Long, Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc)	3	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016			416-423	2016
46.	Tính toán độ võng và ứng suất trong kết cấu tấm composite áp điện bằng phương pháp phần tử hữu hạn (Trần Hữu Quốc, Trần Minh Tú, Vũ Văn Thắm, Lê Kim Ngọc)	4	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016			597-604	2016
47.	Bending and free vibration analysis of	3	Proceedings of the			224-232	2016

	laminated cross-stiffened cylindrical panels (Trinh Anh Tuan, Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	International Conference on Sustainable Development in Civil Engineering 2016					
48.	Free vibration analysis of laminated stiffened cylindrical panels using finite element method (Trinh Anh Tuan, Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu)	Journal of Science and Technology 54 (5) (2016) 771-784. DOI: 10.15625/0866-708X/54/6/8214	3		54 (5)	771-784.	2016
49.	Phân tích tĩnh và dao động riêng của panel trụ composite lớp có gân gia cường (Trinh Anh Tuan, Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016	3			759-766	2016
50.	Vibration analysis of cross-ply laminated composite circular cylindrical shell panels with stiffeners (Trinh Anh Tuan, Tran Minh Tu, and Nguyen Van Loi)	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 2 về Cơ kỹ thuật và Tự động hóa. Đại học Bách khoa Hà Nội. 7-8/10/2016	3			363-369	2016
51.	Free Vibration of Rotating Functionally Graded Material Cylindrical Shells with Orthogonal Stiffeners (Tran Minh Tu, Nguyen Van Loi) (Love’s first approximation theory and energy approach)	Design, Manufacturing and Applications of Composites. Proceedings of the eleventh joint Sco Canada-Japan workshop on composites. Ho Chi Minh, Vietnam. August 8-10, 2016	2			212-219	2016
52.	Vibration Analysis of Rotating Functionally Graded Cylindrical Shells with Orthogonal Stiffeners (Tran Minh Tu, Nguyen Van Loi) (Love’s first approximation theory and smeared stiffeners technique)	Latin American Journal of Solids and Structures 13 (2016) 2652-2669	2	Q2 1.16	13	2652-2669	2016
53.	Phân tích tĩnh tấm làm bằng vật liệu có cơ tính biến thiên (FGM) theo lý thuyết tấm hai ẩn chuyển vị cải tiến và vị trí mặt trung hòa (Trần Minh Tú, Nguyễn Văn Lợi, Chu Thanh Bình)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng”. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016	3			742-749	2016
54.	A two variable refined plate theory for bending analysis of functionally graded plates resting on elastic foundations based on neutral surface position (Tran Minh Tu, Nguyen Van Loi, Nguyen Thi Minh Thuy and Pham Sy Dong)	The 4 th International Conference on Engineering Mechanics and Automation: pp. 399-406	4			399-406	2016
55.	Thermoelastic bending analysis of functionally graded sandwich plates using the eight-unknown higher order shear deformation theory (Tran Minh Tu, Nguyen Van Long, Tran Huu Quoc and Dang Thi Ha) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	The 4 th International Conference on Engineering Mechanics and Automation: pp. 407-414	4			407-414	2016
56.	Stiffness optimization of composite plate attached with piezoelectric patches (Vu Van Tham, Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	Proceedings of the International Conference on Sustainable Development in Civil Engineering 2016	3			233-241	2016
57.	Tối ưu vị trí các cặp miếng áp điện (sensor/actuator) trong kết cấu tấm composite (Vũ Văn Thắm, Trần Hữu Quốc, và Trần	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 2 về Cơ kỹ thuật và	3			370-376	2016

	Minh Tú)	Tự động hóa. Đại học Bách khoa Hà Nội. 7-8/10/2016					
58.	Phân tích tĩnh và dao động riêng của tấm bằng vật liệu có cơ tính biến thiên (FGM) theo các lý thuyết biến dạng cắt khác nhau (<i>Vũ Văn Thắm, Trần Minh Tú</i>)	Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng. Số 28. 03/2016: 15-22	2		28	15-22	2016
59.	Một số kết quả nghiên cứu thực nghiệm về Cơ học Vật liệu-Kết cấu composite cốt sợi-nền polyme (<i>Trần Ích Thịnh, Trần Minh Tú, Vũ Quốc Hiến, Tạ Thị Hiền</i>)	Hội nghị Khoa học toàn quốc Vật liệu và Kết cấu Composite: Cơ học, Công nghệ và ứng dụng. TP. Nha Trang, 28-29/7/2016	4			652-659	2016
60.	Vibration and Buckling Analysis of Functionally Graded Plates Using New Eight-Unknown Higher Order Shear Deformation Theory (<i>Tran Ich Thinh, Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc, Nguyen Van Long</i>)	Latin American Journal of Solids and Structures 13 (2016) 456-477	4	Q2 1.16	13	456-477	2016
61.	Phân tích dao động riêng của tấm bằng vật liệu cơ tính biến thiên (FGM) theo lý thuyết biến dạng cắt bậc cao (HSDT) (<i>Dương Thành Huân, Lê Minh Lư, Trần Minh Tú</i>)	Tạp chí Khoa học và Phát triển – Học viện Nông nghiệp Việt nam. Tập 13, số 1-2015. 99 - 109	3		13(1)	99 - 109	2015
62.	Phân tích tĩnh và dao động riêng của tấm bằng vật liệu có cơ tính biến thiên theo lý thuyết biến dạng cắt bậc cao đơn giản (<i>Dương Thành Huân, Lê Minh Lư, Trần Minh Tú, Vũ Văn Thắm</i>)	Tạp chí Khoa học và Phát triển – Học viện Nông nghiệp Việt nam. Tập 13, số 5-2015. 791 - 797	4		13(5)	797-812	2015
63.	Phân tích dao động riêng và ổn định của tấm FGM theo lý thuyết biến dạng cắt bậc cao 8 ẩn số (<i>Nguyễn Văn Long, Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc</i>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XII - Đại học Duy Tân, TP. Đà Nẵng, 6-7/8/2015	3			876-883	2015
64.	Static analysis of functionally graded plates using new eight-unknown higher order shear deformation theory (<i>Nguyễn Văn Long, Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Nguyễn T B Phương</i>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XII - Đại học Duy Tân, TP. Đà Nẵng, 6-7/8/2015	4			884-891	2015
65.	Tính toán tần số dao động riêng của vỏ trụ thoải bằng vật liệu composite lớp có gân gia cường (<i>Trịnh Anh Tuấn, Trần Hữu Quốc, Trần Minh Tú</i>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XII - Đại học Duy Tân, TP. Đà Nẵng, 6-7/8/2015	3			1582-1589	2015
66.	Phân tích dao động riêng của panel trụ và vỏ trụ tròn bằng phương pháp giải tích (<i>Trần Minh Tú, Nguyễn Văn Lợi</i>)	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Xây dựng, (25), pp.31-36.	2		25	31-36	2015
67.	Phân tích dao động riêng vỏ trụ tròn làm bằng vật liệu cơ tính biến thiên có gân gia cường (<i>Trần Minh Tú, Nguyễn Văn Lợi, Nguyễn Thị Bích Phương, Huỳnh Vinh</i>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XII - Đại học Duy Tân, TP. Đà Nẵng, 6-7/8/2015	4			1498-1505	2015
68.	Phân tích tĩnh và động panel trụ làm bằng vật liệu có cơ tính biến thiên (FGM) theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất (FSDT) (<i>Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Dương Thành Huân</i>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XII - Đại học Duy Tân, TP. Đà Nẵng, 6-7/8/2015	3			1506-1513	2015
69.	Phân tích tĩnh panel trụ tròn theo lý thuyết	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Xây dựng, (25),	2		25	23-30	2015

	biến dạng cắt bậc nhất (<u>Trần Minh Tú, Hương Quý Trường</u>)	pp.23-30.					
70.	Free vibration analysis of Reissner – Mindlin functionally graded plates by finite element method (<u>Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu, Nguyễn văn Long</u>) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	International Conference on Mechanics and Automation (ICEMA3). Hanoi, October 15-16, 2014	3			536-542	2014
71.	Static analysis of stiffened laminated composite cylindrical shallow panels using finite element method (<u>Trinh Anh Tuan, Tran Huu Quoc, Tran Minh Tu</u>) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	International Conference on Mechanics and Automation (ICEMA3). Hanoi, October 15-16, 2014	3			595-601	2014
72.	Axisymmetric bending of radially functionally graded circular plates (<u>Tran Minh Tu, Dang Xuan Hung, Nghiem Ha Tan</u>) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	International Conference on Mechanics and Automation (ICEMA3). Hanoi, October 15-16, 2014	3			564-570	2014
73.	Static analysis of exponentially graded plates using a simple first-order shear deformation theory (<u>Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc</u>)	Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc Kỷ niệm 35 năm thành lập Viện Cơ học. Hà Nội, 09/04/2014-page:419-425	2			419-424	2014
74.	Vibration analysis of functionally graded plates using various shear deformation plate theories (<u>Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc, Duong Thanh Huan, Nguyen Van Long</u>) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	International Conference on Mechanics and Automation (ICEMA3). Hanoi, October 15-16, 2014	3			580-587	2014
75.	Analytical solutions for bending response and free vibration analysis of exponentially graded rectangular plates (<u>Tran Minh Tu, Tran Huu Quoc and Dang Xuan Hung</u>) – HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	International Conference on Mechanics and Automation (ICEMA3). Hanoi, October 15-16, 2014	3			571-579	2014
76.	Tính toán vỏ composite lớp hai độ cong chịu uốn trong môi trường nhiệt độ bằng phương pháp Phần tử hữu hạn (<u>Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Trịnh Anh Tuấn</u>)	Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc Kỷ niệm 35 năm thành lập Viện Cơ học. Hà Nội, 09/04/2014	3			425-430	2014
77.	Tính toán tấm FGM chịu uốn theo mô hình Reissner-Mindlin bằng phương pháp Phần tử hữu hạn (<u>Trần Hữu Quốc, Trần Minh Tú, Nguyễn Văn Long, Dương Thành Huân</u>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XI. Thành phố Hồ Chí Minh, 7-9/11/2013	4			987-998	2013
78.	Phân tích tĩnh và động của composite lớp dưới tác dụng của tải cơ - nhiệt – Lời giải giải tích và lời giải số. (<u>Trần Minh Tú, Trần Hữu Quốc, Trịnh Anh Tuấn</u>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XI. Thành phố Hồ Chí Minh, 7-9/11/2013	3			1229-1238	2013
79.	Phân tích tĩnh và động của tấm FGM theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất (<u>Trần Minh Tú, Huỳnh Vinh, Trần Thị Nhật Nguyên</u>)	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ XI. Thành phố Hồ Chí Minh, 7-9/11/2013	3			1239-1248	2013
80.	Static and dynamic analyses of stiffened folded laminated composite plate (<u>Tran Ich Thinh¹, Bui Van Binh², Tran Minh Tu</u>)	Vietnam Journal of Mechanics, VAST, Vol. 35, No. 1 (2013), pp. 31 – 50	3		35(1)	31 – 50	2013
81.	Frequency optimization and transient analyses of stiffened folded laminate plate using genetic algorithm (<u>Bui Van Binh, Tran Ich Thinh, Tran Minh Tu</u>)	Vietnam Journal of Science and Technology, 50(4), p.403..	3		50(4)	403-411	2012
82.	Frequency optimization of corrugated laminated composite plate with respect to fiber orientation (<u>Bui Van Binh, Tran Ich Thinh, Tran Minh Tu</u>) - HỘI NGHỊ QUỐC	The second International Conference on Engineering Mechanics and Automation	3			204-215	2012

	TỔ							
83.	Tính toán tấm chịu uốn làm bằng vật liệu có cơ tính biến thiên (<i>Nguyễn Thị Bích Phượng, Trần Minh Tú, Phạm Thị Thu Hiền</i>)	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Xây dựng, (13), pp.18-26.			13	18-26	2012
84.	Bending and Vibration analyses of multi-folding laminated composite plate using finite element method (<i>Tran Ich Thinh, Bui Van Binh, Tran Minh Tu</i>)	3	Vietnam Journal of Mechanics, 34(3), pp.185-202.			34(3)	185-202	2012
85.	Experimental and numerical studies on free vibration of folded laminated composite plate with and without stiffeners (<i>Tran Ich Thinh, Bui Van Binh, Tran Minh Tu</i>) - HỘI NGHỊ QUỐC TẾ	3	The second International Conference on Engineering Mechanics and Automation				328-338	2012
86.	Numerical-Experimental Investigations on Dynamic Response of Stiffened and Unstiffened Folded Composite Plate (<i>Tran Ich Thinh, Bui Van Binh, Tran Minh Tu</i>)	3	Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ IX - Hà Nội				998-1009	2012
87.	Tính toán uốn và dao động tấm Composite gấp nếp bằng phương pháp phần tử hữu hạn (<i>Tran Ich Thinh, Bui Van Binh, Tran Minh Tu</i>)	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ 49 (6) (2011) 127-138			49 (6)	127-138	2011
88.	Tính tấm composite lớp và composite sandwich chịu uốn	2	Tuyển tập công trình Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ X, Thái Nguyên, 12-13/11/2010				854-860	2010
Trước khi đạt chuẩn Phó Giáo sư								
89.	Phân tích kết cấu tấm sandwich chịu uốn theo lý thuyết chuyển vị bậc cao (<i>Trần Minh Tú</i>)	1	Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng (2010). (7) pp: 41-50			7	41-50	2010
90.	Static analysis of laminated and sandwich composite plates based on simple refined higher-order displacement theory (<i>Trần Minh Tú</i>)	1	Vietnam Journal of Mechanics, 32(2), pp.95-106.			32(2)	95-106	2010
91.	Finite element modeling for bending and vibration analysis of laminated and sandwich composite plates based on higher-order theory (<i>Trần Minh Tú, Le Ngọc Thạch, T. H. Quoc</i>)	3	Computational Materials Science 49 (2010) S390-S394	Q1 2.53			390-394	2010
92.	Free Vibration Analysis of Composite Sandwich Plates Using Higher Order Theories and Finite Element Modeling (<i>Trần Minh Tú, Tran Huu Quoc</i>)	2	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc kỷ niệm 30 năm thành lập Viện Cơ học và Tạp chí Cơ học – Hà Nội				253-263	2009
93.	An analytical Study on Bending of Composite Sandwich Panels Including Hygrothermal Effects (<i>Trần Minh Tú</i>)	1	Proceeding of the International Conference on Computational Solid Mechanics CSM - 2008 – Ho Chi Minh City				540-550	2008
94.	Tính toán phi tuyến kết cấu tấm sandwich chịu uốn (<i>Trần Minh Tú</i>)	1	Tuyển tập công trình Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ 8, Hà Nội				633-644	2007
95.	Tính toán tấm “sandwich” chịu uốn theo lý thuyết biến dạng cắt bậc nhất (<i>Trần Minh Tú, Hồ Thị Hiền</i>)	2	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ 8, Thái Nguyên, 25-26/8/2006				897-905	2006
96.	Tính toán bền kết cấu tấm, vỏ composite lớp cốt sợi thủy tinh theo lý thuyết chuyển vị bậc cao (<i>Trần Minh Tú, Trần Ích Thịnh</i>)	2	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ 8, Thái Nguyên, 25-26/8/2006				906-917	2006
97.	Numerical and experimental studies of buckling of the glass fiber composite plates and shells under uniaxial compression and moist environment (<i>Tran Ich Thinh, Tran Minh Tu</i>)	2	Proceedings of the National Conference on Engineering Mechanics and Automation, October 11-12, 2006, Hanoi, Vietnam				307-319	2006

98.	Xác định thực nghiệm cơ tính vật liệu composite thủy tinh – epoxy trong môi trường ẩm ướt (Trần Minh Tú, Trần Ích Thịnh)	2	Tạp chí Khoa học và công nghệ, Trung tâm khoa học tự nhiên và Công nghệ quốc gia. Tập 43, số 6			43(6)	95-110	2005
99.	Ứng dụng laser extensometer trong xác định thực nghiệm cơ tính vật liệu composite cốt sợi nền nhựa (Trần Minh Tú, Trần Ích Thịnh, Thái Thế Hùng)	3	Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học kỹ thuật Đo lường toàn quốc lần thứ IV, Hà Nội, 11-2005				478-484	2005
100.	Ôn định đàn hồi của vỏ trụ composite lớp có kể đến ảnh hưởng nhiệt ẩm theo lý thuyết chuyển vị bậc cao (Trần Ích Thịnh, Trần Minh Tú)	2	Kỷ yếu Hội thảo toàn quốc “Cơ học và khí cụ bay có điều khiển” lần thứ nhất, Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2005				266-281	2005
101.	Tính mảnh vỏ trụ composite lớp dưới tác dụng đồng thời của tải trọng, nhiệt độ và độ ẩm bằng phương pháp PTHH (Trần Minh Tú, Trần Ích Thịnh)	2	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn biến dạng lần thứ 7, Đồ Sơn, ngày 27-28/8/2004				939-949	2004
102.	Tính toán mảnh vỏ trụ composite lớp có xét đến ảnh hưởng của nhiệt độ và độ ẩm (Trần Minh Tú, Trần Ích Thịnh)	2	Tuyển tập Báo cáo khoa học hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ II về Sự cố và hư hỏng công trình xây dựng, Hà Nội, 16/12/2003				375-382	2003
103.	Ôn định đàn hồi tấm chữ nhật composite lớp dưới tác dụng đồng thời của tải trọng, nhiệt độ và độ ẩm (Trần Minh Tú, Trần Ích Thịnh, Bùi Hải Lê)	3	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ VII, Hà Nội, 18-20/12/2002				634-639	2002
104.	Tấm composite chịu uốn dưới tác dụng đồng thời của tải trọng, nhiệt độ và độ ẩm (Trần Ích Thịnh, Trần Minh Tú)	2	Tuyển tập Báo cáo hội nghị Kết cấu & Công nghệ Xây dựng, Hà Nội 12/2000				405-414	2000

(In đậm và gạch chân là tác giả chính của bài báo)

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS:

1. Tu, T.M., T.H. Quoc, and N. Van Long, *Vibration analysis of functionally graded plates using the eight-unknown higher order shear deformation theory in thermal environments*. Aerospace Science and Technology, 2019. **84**: p. 698-711. (Q1-IF: 2.23)
2. Thai, D.-K., et al., *Nonlinear Stability Analysis of Eccentrically Stiffened Functionally Graded Truncated Conical Sandwich Shells with Porosity*. Materials, 2018. **11**(11): p. 2200. (Q2 - IF:2.47)
3. Tran, Q.H., H.T. Duong, and T.M. Tran, *Free vibration analysis of functionally graded doubly curved shell panels resting on elastic foundation in thermal environment*. International Journal of Advanced Structural Engineering, 2018. **10**(3): p. 275-283. (Q3)
4. Tu, T.M., et al., *Nonlinear buckling and post-buckling analysis of imperfect porous plates under mechanical loads*. Journal of Sandwich Structures & Materials, 2018: p. 1099636218789612. (Q1, IF:2,78)
5. Pham, A., T. Vu, and T. Tran. *Optimal Volume Fraction of Functionally Graded Beams with Various Shear Deformation Theories Using Social Group Optimization*. in *International Conference on Advances in Computational Mechanics*. 2017. Springer. (Q4)
6. Tran, M.-T., et al., *Optimisation of stiffeners for maximum fundamental frequency of cross-ply laminated cylindrical panels using social group optimisation and smeared stiffener method*. Thin-Walled Structures, 2017. **120**: p. 172-179. (Q1, IF:2,88)
7. Tran, M.T. and A.T. Trinh, *Static and vibration analysis of cross-ply laminated composite doubly curved shallow shell panels with stiffeners resting on Winkler–Pasternak elastic foundations*. International Journal of Advanced Structural Engineering, 2017. **9**(2): p. 153-164. (Q3)
8. Tu, T.M., T.H. Quoc, and N.V. Long, *Bending analysis of functionally graded plates using new eight-unknown higher order shear deformation theory*. Structural Engineering and Mechanics, 2017. **62**(3): p. 311-324. (Q2, IF:2,2)
9. Van Long, N., T.H. Quoc, and T.M. Tu, *Bending and free vibration analysis of functionally graded plates using new eight-unknown shear deformation theory by finite-element method*. International Journal of Advanced Structural Engineering, 2016. **8**(4): p. 391-399. (Q3)
10. Tu, T.M. and N. Van Loi, *Free vibration of rotating functionally graded material cylindrical shells with orthogonal stiffeners*. Design, Manufacturing and Applications of Composites, 2017. (**Love’s first approximation theory and energy approach**) (Scopus)
11. Tu, T.M. and N.V. Loi, *Vibration analysis of rotating functionally graded cylindrical shells with orthogonal stiffeners*. Latin American Journal of Solids and Structures, 2016. **13**(15): p. 2952-2969. (**Love’s first approximation theory and smeared stiffeners technique**) (Q2, IF:1,16)

12. Thinh, T.I., et al., *Vibration and buckling analysis of functionally graded plates using new eight-unknown higher order shear deformation theory*. Latin American Journal of Solids and Structures, 2016. 13(3): p. 456-477. (Q2, IF:1,16)

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia xây dựng đề cương môn học Cơ học Công trình Xây dựng
- Tham gia tổ soạn thảo đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo trình độ đại học theo tiếp cận CDIO

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐
- Hướng dẫn NCS,ThS: ☐

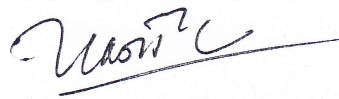
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà nội, ngày 01 tháng 07 năm 2019

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Minh Tú

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Ông Trần Minh Tú là cán bộ giảng dạy của Trường Đại học Xây dựng. Những thông tin cá nhân đã kê khai là phù hợp với hồ sơ cán bộ. Ông Trần Minh Tú là cán bộ có năng lực và tài năng, luôn hăng hái nhiệt tình với công việc.

Hà nội ngày 04 tháng 7 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PGS. TS. Phạm Duy Hòa